BẢNG QUY CÁCH ỐNG TRÒN 201 VÀ 304

STAINLESS STEEL 201/304 ROUND PIPES SPECIFICATION TABLE

DAI DUONG® SÁNG MÃI CÙNG THỜI GIAN	Độ dày/ Thickness																				
	0.22	0.25	0.3	0.35	0.40	0.45	0.50	0.55	0.60	0.70	0.80	0.90	0.95	1.00	1.10	1.20	1.40	1.50	2.00	2.50	3.00
Quy cách/ SIZE																					
9.5																					
10.0																					
12.0																					
12.7																					
14.0																					
15.0																					
15.9																					
18.0																					
19.1																					
20.0																					
22.2																					
25.4																					
27.2(26.9)																					
28.0																					
30.0																					
31.8																					
33.4																					
38.1																					
40.0																					
42.7(42.4)																					
44.5																					
48.6(48.3)																					
50.8																					
60.5																					
63.5																					
76.2																					
89.1																					
101.6																					
114.2																					